

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 75/2020/HSPT.

Ngày: 27/02/2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Với thành phần Hội NVĐ xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung

Thẩm phán: Ông Lê Quốc Thành

Bà Lê Thị Hiệu

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Dương Xuân Tú – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lan – Kiểm sát viên

Ngày 27/02/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 320/2019/HSPT ngày 20/12/2019 đối với bị cáo: NTH, NTT, LCT, CKT, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 112/2019/HSST ngày 19/11/2019 của TAND huyện TG, tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo kháng cáo:

1. NTH - Sinh ngày 20 tháng 6 LHN 1983; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn TH, xã HB, huyện TG, tỉnh Thanh Hóa; Giới tính: NVN; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt NVN; Tôn giáo: Không; LCT độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: NTP; Con bà: HTT; Vợ: LTT; Có 03 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Tháng 11 LHN 2018, bị Công an huyện TG xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây mất trật tự tại khu dân cư; Nhân thân: Tháng 12 LHN 2017, bị Công an huyện TG xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”; Bị tạm giữ từ ngày 19/3/2019 đến ngày 24/3/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn khác “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. LCT - Sinh ngày 15 tháng 10 LHN 1980; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn TT, xã NB, huyện TG, tỉnh Thanh Hóa; Giới tính: NVN; Dân tộc: Kinh;

Quốc tịch: Việt NVN; Tôn giáo: Không; LCT độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: LCL (đã chết); con bà: NTB; Vợ: HTL; Có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: LHN 2017, bị Tòa án nhân dân huyện TG xử phạt tiền 7.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”; Chấp hành xong 30/10/2018; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

3. NTT - Sinh ngày 10 tháng 5 LHN 1985; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Liên Đình, xã HB, huyện TG, tỉnh Thanh Hóa; Giới tính: NVN; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt NVN; Tôn giáo: Không; LCT độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: NTP; Con bà: HTT; Vợ: NTK; Có 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Tháng 11 LHN 2018, bị Công an huyện TG xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác; Nhân thân: LHN 2012, bị Tòa án nhân dân huyện TG xử phạt tiền 5.000.000 đ về tội “Đánh bạc”; LHN 2015, bị Tòa án nhân dân huyện TG xử phạt 05 tháng tù về tội “Đánh bạc”; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. CKT - Sinh ngày 05 tháng 5 LHN 1975; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Tân Vinh, xã HB, huyện TG, tỉnh Thanh Hóa; Giới tính: NVN; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt NVN; Tôn giáo: Không; LCT độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: CKH (đã chết); Con bà: BTĐ; Vợ: ĐTT; Có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: LHN 2012, bị Tòa án nhân dân huyện TG xử phạt 10.000.000 VNĐ về tội “Đánh bạc”; LHN 2017, bị Công an huyện TG xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

*** Các bị cáo không kháng cáo, kháng nghị và rút kháng cáo:** LHV, NVN, NVĐ, LHT, LHL, LNH, NVL, NVD, NLV, LHN, NVG, LQH, LNH, NHT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 10 phút ngày 18/3/2019, tổ công tác Công an huyện TG phát hiện, bắt quả tang tại nhà NTH, ở thôn TH, xã HB, huyện TG, tỉnh Thanh Hóa các đối tượng đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa ăn tiền gồm: LHL,

LHT, LNH, LHV, NVĐ, NVN. Thu giữ tại chiều bạc: 11.200.000đ (Mười một triệu hai trăm nghìn đồng); 01 con vị hình tròn cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 bát sứ, 01 đĩa sứ đã bị vỡ. Thu giữ trên người các đối tượng: LHL số tiền 5.500.000đ; LNH: 15.400.000đ; NVĐ: 12.210.000đ; LHV: 22.012.000đ; LHT: 3.000.000đ. Trong khi bắt giữ, một số đối tượng bỏ chạy.

Qua quá LCT điều tra, xác định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/3/2019, LHV, LNH, LHN, LNH và LCT đang ngồi uống cafe tại quán cafe “Thời Gian” ở thôn Liên Vinh, xã Tĩnh Hải, huyện TG, tỉnh Thanh Hóa. Khi đang uống cafe thì LNH và NVT có công việc nên về trước; còn LHV, LHN và LCT vẫn ngồi uống cafe thì ngoài quán có người nói “Anh em ta đi đến đám cưới đánh bài tí” thì LHV đi xe máy đi trước, còn LHN chờ LCT đi sau. Khi đến bãi đất trống thuộc địa phận xã Tĩnh Hải, huyện TG thì LHN có việc về trước; LCT thấy khu vực này trống trải, dễ bị phát hiện nên không NVĐ ý. LCT gọi điện cho NTH để hỏi mượn nhà của NTH để đánh bạc, vì NTH không có ở nhà nên NTH bảo LCT điện cho NTT (em trai NTH); LCT gọi điện cho NTT bảo đến nhà NTH đánh bạc thì NTT NVĐ ý. LHV chờ LCT đến nhà NTH thì thấy NTT đang ở trong nhà; LHV, LCT và NTT ngồi uống nước chè nhưng không có thuốc lá để hút nên LHV sang cửa hàng tạp hóa cạnh nhà NTH mua một cây thuốc lá “Thăng Long” về để hút và đợi thêm người đến để đánh bạc.

LQH đến nhà LHT ở thôn Liên Vinh, xã Tĩnh Hải, huyện TG chơi thì nghe LHT bảo “Ở nhà NTH đang đánh bài, anh em ta đến chơi tí”, LQH NVĐ ý và chờ LHT đến nhà NTH; trên đường đi gặp LHN, LHN hỏi LHT “chú đi đâu đấy”, LHT trả lời “Đến đây đánh bài” và chỉ tay về phía nhà NTH; LHN nói “Nhưng cháu chỉ có ba trăm thôi”, LHT bảo “Cứ vào chơi đi”. Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày thì NVL, LNH và NVG đi ngang qua nhà NTH thì thấy đông người nên vào để đánh bạc cùng các đối tượng.

Các đối tượng LHV, LCT, LQH, LHT, NVL, LNH, NVG thống nhất đánh bạc dưới hình thức chơi “Xóc đĩa” được thua bằng tiền. LHV xé vỏ bao thuốc lá Thăng Long vừa mua (có một mặt có màu vàng, một mặt có màu trắng), cắt 01 quân vị; NVG thấy LHV cắt quân vị không đẹp nên NVG cắt 03 quân vị còn lại;

NTT trải chiếu xuống nền nhà tầng 2 và lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ để sử dụng vào việc đánh bạc. Lúc này, có thêm LNH đến; sau đó, LHV, LCT, LQH, LHT, NVL, LNH, NVG và NVT ngồi xuống chiếu bắt đầu đánh bạc dưới hình thức chơi “Xóc đĩa” được thua bằng tiền; các đối tượng thống nhất, quy định ván đặt thấp nhất là 50.000đ và cao nhất là không giới hạn nếu được người cầm cái (xóc cái) NVĐ ý; nếu có hai mặt hoặc 04 mặt của quân vị cùng màu là chắn, 1 mặt hoặc 3 mặt cùng màu là lẻ; nếu người đặt cửa mà trúng thì người xóc cái phải trả cho người chơi số tiền bằng với số tiền đã đặt cược, còn nếu người chơi đặt cửa không trúng thì mất số tiền đã đặt cho người xóc cái. LHV là người cầm cái và bắt đầu xóc đĩa cho các đối tượng đánh bạc. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì LHN từ bên ngoài vào và tham gia đánh bạc cùng các đối tượng. Các đối tượng đang đánh bạc thì có cắt ra 500.000 NVĐ, nhờ NTT đi mua hộ nước, thuốc lá và đồ ăn và NTT đã mua đồ hết số tiền trên cho các đối tượng đánh bạc sử dụng. CKT gọi điện thoại cho NVG rủ đi uống rượu thì nghe NVG nói đang đánh bạc ở nhà NTH nên Thắng đến tham gia cùng. LHL gọi điện cho LHT hỏi LHT đang ở đâu thì LHT bảo đang đánh bài ở nhà “NTH Rô” nên LHL đến nhà NTH và tham gia đánh bạc cùng các đối tượng. NTT đứng xem các đối tượng đánh bạc một lúc thì tham gia đánh bạc cùng với LHV, LCT, LQH, LHT, NVL, LNH, NVG, NVT, LHN, Thắng, LHL (12 người). Trong lúc đánh bạc thì CKT hết tiền nên về trước; NVG, NVT, LHN và NVL hết tiền nên ngồi ngoài xem các đối tượng đánh bạc.

Khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, NTH về nhà thấy LHV, LCT, LQH, LHT, LNH, LHL, NTT (07 người) đang đánh bạc ở nhà mình nên NTH đứng xem và có tham gia đánh 03 ván thông qua việc gửi LHV. NTH đánh bạc ván thứ nhất đặt 500.000 NVĐ, ván thứ hai đặt 1.000.000 đồng, ván thứ ba đặt 1.000.000 đồng và thắng cả 3 ván được 2.500.000 đồng; NTH cho LHV 1.000.000 đồng và giữ lại cho mình 1.500.000 đồng. Trong lúc các đối tượng đánh bạc, NTH thu tiền hồ 2 lần; lần thứ nhất thu 600.000 đồng, lần thứ hai thu 1.100.000 đồng. Tổng số tiền NTH thu 2 lần được 1.700.000 đồng, NTH khai đã dùng số tiền trên để mua đồ ăn cho các đối tượng đánh bạc nhưng không nhớ cụ thể mua những gì và hết bao nhiêu tiền. Khoảng 18h00’ cùng ngày, NVN đến nhà NTH chơi, thấy các đối tượng

đang đánh bạc nên NVN vào tham gia đánh bạc cùng các đối tượng. NVN chơi được một lúc thì làm cái thay cho LHV. Khoảng từ 20 giờ 00 phút đến 20 giờ 40 phút cùng ngày, lần lượt NVD, NHT, NLV và NVĐ đến nhà NTH tham gia đánh bạc cùng các đối tượng. Đến khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày, khi đối tượng LHV, LCT, LQH, LHT, LNH, LHL, NTT, NVN, NVD, NHT, NLV và NVĐ (12 người) đang đánh bạc dưới hình thức chơi “Xóc đĩa” được thua bằng tiền thì bị Công an huyện TG phát hiện, bắt quả tang. Trong quá LCT bắt quả tang LCT, LQH, NVL, NVG, NVT, LHN, NTT, NVD, NHT, NLV bỏ chạy thoát và khai để lại hết tiền ở chiếu bạc.

Ngày 19/3/2019, NTH đến Cơ quan CSĐT Công an huyện TG đầu thú khai nhận hành vi phạm tội.

Lần lượt các ngày 20/3, 21/3, 26/3, 10/4, 14/4, 15/4 và 17/4/2019, LHN, Lê LQH Quang, LCT, NVD, NLV, NTT và NHT đến Cơ quan CSĐT Công an huyện TG đầu thú khai nhận hành vi phạm tội.

Quá LCT điều tra xác định, số tiền các bị can sử dụng vào mục đích đánh bạc là 41.510.000 đồng. Trong đó, số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 11.200.000 đồng, thu giữ trên người các bị can có căn cứ xác định là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 28.110.000 đồng. Tiền các bị can đóng tiền hồ là 1.700.000 đồng và tiền góp nhờ mua nước, thuốc, đồ ăn là 500.000 đồng, tổng là 2.200.000 đồng. Do đó, tất cả các bị can phải chịu trách nhiệm chung về số tiền đã chứng minh được sử dụng vào việc đánh bạc là 41.510.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 112/2019/HSST ngày 19/11/2019 của TAND huyện TG, tỉnh Thanh Hóa đã quyết định:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 321; điểm b, c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự (Đối với NTH).

- Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự (Đối với Thắng).

- Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự (Đối với NTT).

- Khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự (Đối với LCT).

Xử phạt:

1- NTH 06 tháng tù về tội "Đánh bạc" và 12 tháng tù về tội "Gá bạc". Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc NTH phải chấp hành là 18 tháng. được trừ 05 ngày tạm giữ, thời gian còn lại phải chấp hành là 17 tháng 25 ngày. Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2- CKT 12 tháng tù tội "Đánh bạc". Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3- NTT 09 tháng tù tội "Đánh bạc". Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

4- LCT 09 tháng tù tội "Đánh bạc". Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn xử phạt LHV 12 tháng tù và các bị cáo còn lại từ 06 – 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Từ ngày 24-27/11/2019, các bị cáo NTH, CKT, NTT, LCT có đơn kháng cáo đề nghị tòa phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho các hưởng án treo.

Ngày 27/11/2019, bị cáo NHT kháng cáo xin áp dụng hình phạt tiền. Ngày 20/02/2020 bị cáo NHT rút đơn kháng cáo Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã ra quyết định đình chỉ giải quyết phúc thẩm đối với NHT.

** Tại phiên tòa phúc thẩm:* Các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo, chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo đề nghị:

- NTH từ 01 – 02 tháng tù tội "Đánh bạc"; 01 – 04 tháng tù tội "Gá bạc"

- NTT, LCT: 03 – 05 tháng tù tội "Đánh bạc";

- Thắng: 04 – 07 tháng tù tội "Đánh bạc".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội NVĐ xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo NTH và NTT có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét việc vắng mặt của bị cáo không làm ảnh hưởng tới việc giải quyết vụ án

nên HĐXX quyết định xét xử vắng mặt NTH và NTT theo quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 351 BLTTHS.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo thấy rằng: Chiều ngày 18/3/2019, NTH sử dụng nhà ở của mình ở thôn TH, xã HB, huyện TG cho các bị cáo LCT, NTT, CKT, NTH và một số bị cáo khác tham gia đánh bạc dưới hình thức chơi “Xóc đĩa” được thua bằng tiền. Đến khoảng 21h10’ cùng ngày, khi các bị cáo đang LHT hiện hành vi đánh bạc thì bị phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 41.510.000 đồng. NTH thu tiền hồ hai lần được 1.700.000 đồng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng.

Xét NTH trong vụ án này phạm hai tội. Các bị cáo LCT, NTT, CKT nhân thân xấu, đều đã bị xử lý hành chính và kết án về hành vi “Đánh bạc”, tuy các lần xử lý này đã được xóa theo quy định của pháp luật nhưng cho thấy các bị cáo không chịu cải sửa, nên việc cách ly xã hội các bị cáo là cần thiết, không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo. Tuy nhiên, ngoài những tình tiết giảm nhẹ án sơ thẩm đã xem xét, thì sau khi xử sơ thẩm bị cáo NTH, NTT và LCT có thành tích trong phát hiện và tố giác tội phạm được xác nhận của công an huyện TG và Như Thanh, ngoài ra bị cáo LCT đang nhận trách nhiệm thờ cúng chú ruột là liệt sỹ Lê Công Cần. Bị cáo Thắng có công cứu giúp 03 tàu thuyền bị nạn và cứu giúp 1 người bị tai nạn có xác nhận của công an và UBND xã HB. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS. Do đó thống nhất với đề nghị của đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa giảm cho các bị cáo một phần hình phạt và căn cứ điều 54 BLHS quyết định cho bị cáo NTH, NTT, LCT một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định là phù hợp.

[3] Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị toà không xem xét. Kháng cáo được chấp nhận một phần nên các bị cáo không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm c Khoản 1 Điều 351; Điểm b Khoản 1 Điều 355; Điểm c Khoản 1 Điều 357 BLTTHS.

1, Chấp nhận một phần kháng cáo của LCT, NTT, CKT, NTH. Sửa bản án sơ thẩm số 112/2019/HSST ngày 19/11/2019 của TAND huyện TG, tỉnh Thanh Hóa về hình phạt của các bị cáo.

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 321; Điểm b, c Khoản 1 Điều 322; Điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 17; Điều 58; Điều 38 và Điều 54 Bộ luật hình sự (Đối với NTH).

- Khoản 1 Điều 321; Điểm s, t Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự (Đối với Thắng).

- Khoản 1 Điều 321; Điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 và Điều 54 Bộ luật hình sự (Đối với NTT).

- Khoản 1 Điều 321; Điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 và Điều 54 Bộ luật hình sự (Đối với LCT).

Xử phạt:

1- NTH 04 tháng tù về tội "Đánh bạc" và 08 tháng tù về tội "Gá bạc". Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc NTH phải chấp hành là 12 tháng (được trừ 05 ngày tạm giữ). Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2- CKT 05 tháng tù tội "Đánh bạc". Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3- NTT 04 tháng tù tội "Đánh bạc". Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

4- LCT 04 tháng tù tội "Đánh bạc". Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2, **Án phí:** Các bị cáo không phải nộp án phí HSPT.

3, Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện TG
- TAND huyện TG
- Công an huyện TG
- THADS huyện TG
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu VP Tòa Hình sự.

Lê Thị Dung